

Số: /KH-UBND

Đức Cơ, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Nâng cao chỉ số Chuyển đổi số của huyện Đức Cơ
năm 2024 và các năm tiếp theo

Thực hiện Kế hoạch số 3015/KH-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh Gia Lai về nâng cao chỉ số Chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai năm 2023 và các năm tiếp theo; Nhằm cải thiện, nâng cao điểm số và thứ hạng các chỉ số chuyển đổi số của huyện trong năm 2024 và các năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số Chuyển đổi số (DTI) của huyện Đức Cơ năm 2024 và các năm tiếp theo, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Đánh giá được hiện trạng thực hiện chuyển đổi số hằng năm của huyện; giúp các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xác định được các điểm mạnh cần phát huy, những tồn tại, hạn chế cần khắc phục.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện và nâng cao Chỉ số chuyển đổi số của huyện năm 2024 và các năm tiếp theo; góp phần thực hiện, hoàn thành các mục tiêu chuyển đổi số huyện giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số, nâng cao các chỉ số chính, chỉ số thành phần của DTI huyện.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện để triển khai thực hiện, đảm bảo kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương.

- Duy trì các nhóm tiêu chí đã đạt điểm số cao; phân công rõ việc, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ đề ra nhằm đảm bảo cải thiện, nâng cao các nhóm tiêu chí đạt điểm thấp, chưa đạt điểm.

II. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Về nhận thức số

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm và hiệu quả chỉ đạo điều hành của các cơ quan, đơn vị đối với việc xác định DTI huyện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số. Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số hệ thống truyền

thanh cơ sở.

2. Về thể chế số

- Ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản, chính sách về chuyển đổi số; kế hoạch hàng năm của huyện về chuyển đổi số; các chính sách chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách chuyển đổi số, an toàn, an ninh mạng (sau khi có quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh).

- Tham gia bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hàng năm phổ biến, quán triệt và giám sát tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

- Ban hành văn bản định kỳ hằng năm nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chi cho chuyển đổi số; quy định về chi ngân sách Nhà nước hằng năm cho chuyển đổi số. Tham gia các hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hàng năm phổ biến, quán triệt công tác chi cho chuyển đổi số.

- Ban hành các chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT).

- Ban hành, triển khai các chính sách khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

3. Về hạ tầng số

- Phối hợp triển khai Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây đạt tiêu chuẩn và kết nối với Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ theo mô hình do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn.

- Phấn đấu 100% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang.

- Đẩy mạnh triển khai, phát triển các nền tảng số dùng chung.

4. Về nhân lực số

- Tăng cường tổ chức hoạt động các Tổ công nghệ số cộng đồng để góp phần đẩy mạnh chuyển đổi số.

- Bố trí đủ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng trong các cơ quan Nhà nước để phục vụ triển khai chuyển đổi số.

- Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện, đảm bảo tỷ lệ cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng là cao nhất.

- Phối hợp triển khai phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân trên nền tảng OneTouch do Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai; triển khai bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho người lao động trong độ tuổi lao động.

5. Về an toàn, an ninh thông tin mạng

- Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin (ATTT) cho các hệ thống thông tin của các cơ quan Nhà nước, đảm bảo các hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ ATTT theo quy định; triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt cho các hệ thống thông tin.

- Thực hiện cài đặt hệ thống phòng, chống mã độc cho máy chủ và máy trạm của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện.

- Tăng cường giám sát, phát hiện và xử lý các sự cố trong các cơ quan Nhà nước; thực hiện xử lý, loại bỏ mã độc đối với các IP botnet được phát hiện, cảnh báo trong danh sách blacklist.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá các hệ thống thông tin của các cơ quan Nhà nước đầy đủ các nội dung theo Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Phối hợp xây dựng các phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng cho các hệ thống thông tin của cơ quan Nhà nước; phối hợp tổ chức các cuộc diễn tập xử lý các sự cố tấn công mạng.

- Đảm bảo kinh phí chi cho ATTT, thực hiện quy định kinh phí chi cho ATTT tối thiểu bằng 10% tổng chi ngân sách Nhà nước cho chuyển đổi số.

6. Về xây dựng chính quyền số

- Triển khai từng bước để thực hiện nâng cấp Cổng thông tin điện tử huyện, xã đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định và thực hiện chuyển đổi sang IPv6 theo hướng dẫn của cấp trên.

- Nâng cao tỷ lệ DVCTT được điền sẵn thông tin; tỷ lệ DVCTT được cá thể hóa; tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến; tỷ lệ tài khoản của người dân doanh nghiệp có sử dụng DVCTT; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT.

- Đảm bảo tăng tỷ lệ chi ngân sách Nhà nước theo từng năm cho hoạt động xây dựng chính quyền số trong tổng chi ngân sách Nhà nước trên địa bàn huyện.

7. Về phát triển kinh tế số

- Phát triển các doanh nghiệp công nghệ số (doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông - công nghệ thông tin) trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn huyện tiếp cận, tham gia chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEdx), sử dụng nền tảng số.

- Thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn huyện sử dụng hợp đồng điện tử.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện các giao dịch trên sàn thương mại điện tử của Việt Nam như Voso.vn và Postmart.vn.

- Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn huyện sử dụng tên miền .vn nhằm gia tăng số lượng.

8. Về phát triển xã hội số

- Phổ cập danh tính số/tài khoản định danh điện tử cho người dân trên địa bàn huyện.

- Triển khai cấp tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép

khác cho người dân từ 15 tuổi trở lên đảm bảo tối thiểu 80% người dân được cấp trên tổng số người dân từ 15 tuổi trở lên.

- Triển khai các giải pháp nhằm tăng số lượng và tỷ lệ dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.

- Phối hợp triển khai xác định và cấp địa chỉ số đến 100% các hộ gia đình trên địa bàn huyện.

- Tổ chức đào tạo bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn huyện.

- Đảm bảo mức độ người dân được tham gia vào cùng cơ quan Nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền.

- Đảm bảo kinh phí chi cho các hoạt động xã hội số ở mức cao nhất.

III. Phân công nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị

Các cơ quan được giao chủ trì, phối hợp thực hiện gồm: Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Chi Cục Thuế huyện Đức Cơ; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn .

Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông, Bưu điện huyện tích cực tham gia, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện các biện pháp cải thiện, nâng hạng các chỉ số DTI huyện.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

IV. Các nhiệm vụ trọng tâm

1. Căn cứ các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện ban hành Kế hoạch hoạt động trong đó ưu tiên các nguồn lực để triển khai các nhiệm vụ trực tiếp nâng cao các chỉ số chuyển đổi số của huyện.

2. Các nhiệm vụ, dự án tập trung triển khai

- Phối hợp thực hiện dự án “Xây dựng Chính quyền điện tử tiến tới xây dựng Chính quyền số”.

- Tiếp tục triển khai các hệ thống thông tin, ứng dụng theo các Kế hoạch, Đề án được duyệt, như: Hệ thống hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa; “Xây dựng phần mềm và triển khai cơ sở dữ liệu, phần mềm Hồ sơ sức khỏe công dân”; hệ thống e-learning (học trực tuyến) cho các trường Trung học phổ thông trên địa bàn huyện...

- Hằng năm, căn cứ các chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh và yêu cầu thực hiện chuyển đổi số, nâng cao chỉ số chuyển đổi số của huyện, các cơ quan, đơn vị đề xuất các nhiệm vụ, dự án liên quan vào Kế hoạch chuyển đổi số hằng năm của huyện để làm cơ sở triển khai thực hiện.

3. Huy động, thu hút nhiều nguồn lực thực hiện

- Quan tâm đầu tư, kết hợp các nguồn lực (cơ chế, chính sách, tài chính, nhân lực, vật lực...) để xây dựng và phát triển về hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số;

nâng cao nhận thức và phát triển nhân lực cho chuyển đổi số. Lòng ghép triển khai các nhiệm vụ trực tiếp nâng cao chỉ số chuyển đổi số của huyện vào các chương trình, đề án có liên quan.

- Kinh phí từ ngân sách Nhà nước ưu tiên để phục vụ các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số do cơ quan Nhà nước chủ trì thực hiện, đảm bảo an toàn, an ninh mạng; phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số. Ưu tiên thực hiện theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Huy động nhiều nguồn lực và vận động sự tham gia của doanh nghiệp, người dân trong chuyển đổi số với phương châm "*Người dân, doanh nghiệp vừa là trung tâm, là chủ thể, vừa là mục tiêu, là động lực của chuyển đổi số*". Tăng cường hợp tác, tranh thủ sự hỗ trợ từ các doanh nghiệp có năng lực, kinh nghiệm để đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, cải thiện các chỉ số chuyển đổi số của huyện.

V. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện kết quả thực hiện theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở thực hiện công tác tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa, vai trò của việc nâng cao chỉ số về Chuyển đổi số (DTI).

- Chủ trì tổng hợp số liệu phục vụ báo cáo đánh giá mức độ chuyển đổi số của huyện theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc tổ chức cung cấp số liệu để xác định chỉ số, đánh giá chuyển đổi số của huyện.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Chi Cục Thuế huyện Đức Cơ; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; Giám đốc các doanh nghiệp viễn thông; Bưu điện trên địa bàn huyện.

- Trong vòng 15 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện chi tiết, đề ra biện pháp cụ thể để nâng cao các chỉ số được phân công chủ trì.

- Đôn đốc, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch của các cơ quan phối hợp thực hiện trong các chỉ tiêu được giao; định kỳ hằng quý thực hiện báo cáo, cung cấp đầy đủ số liệu liên quan tới các chỉ tiêu được giao tại Phụ lục của Kế hoạch này về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp.

- Xây dựng và duy trì hoạt động các chuyên trang/chuyên mục về Chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở...).

Trên đây là Kế hoạch nâng cao chỉ số Chuyển đổi số của huyện Đức Cơ năm 2024 và các năm tiếp theo; Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị

liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; huy động được nhiều nguồn lực theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời có ý kiến bằng văn bản gửi về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin & TT;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Mạnh Định